TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 137/2024/HSST
Ngày: 27/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Phạm Thị Thu Huyền.**
Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân.**
2. Ông Phạm Mạnh Hà.

- Thư ký phiên toà: **Bà Hoàng Thu Thảo** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Việt Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trọng K;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1984; Tại: Bắc Giang; Nơi thường trú: Tổ D thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Tổ D thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Con ông: Đỗ Trọng L, sinh năm 1950 (đã chết); Con bà: Phạm Thị T, sinh năm: 1950; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1984; Con: có 03 con. Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt khẩn cấp tạm giữ, tạm giam từ 23/02/2024 đến ngày 08/04/2024 huỷ bỏ biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên toà.

<u>Người bị hại</u>: **Anh Nguyễn Thế T1** – Sinh năm 1976.
Địa chỉ: Số nhà A, ngõ A, P, phường P, quận T, Thành phố Hà Nội.
Xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Trọng K với anh Đỗ Trọng K1 (Sinh năm 1982) là anh em ruột, Đỗ Trọng K và anh Nguyễn Thế T1 là anh em rể đều ở tại tổ D, thị Trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Nhà của K, nhà của anh K1 và nhà của anh T1 xây liền và có ngách thông sang nhau. Gia đình anh T1 hiện đang tạm trú tại số nhà A, ngõ A, P, phường P, quận T, Thành phố Hà Nội, khi nào gia đình có việc mới về thị trấn Đ, huyện Đ. Khuyến biết gia đình anh T1 thường xuyên không ở nhà, chìa khóa nhà thường để trên mặt bàn ăn nhà anh K1 còn chìa khóa cổng thường treo trên cột trong sân nhà nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà anh T1.

Khoảng 14h00’ ngày 21/02/2024, K đi sang nhà anh K1 lấy chìa khóa cửa nhà anh T1 rồi đi sang nhà anh T1, mở cửa vào phòng khách tầng một tháo 02 loa thùng màu đen nhãn hiệu Jarguar Lux 3.1, 400W cắm trên chân loa và 01 đầu vang cơ PS audio KX8, 01 đầu Smart Microphone (míc không dây), 01 máy cục đẩy công suất nhãn hiệu Crown Xli 1500 (gọi tắt là dàn Karaoke) mang về nhà cất giấu tại phòng ngủ tầng hai. K khóa cửa nhà lại rồi đi sang nhà anh K1 để chìa khóa nhà anh T1 về vị trí cũ.

Khoảng 11h00’ ngày 22/02/2024, K tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp 03 tấm gỗ Sa mu dầu có kích thức lần lượt là 230 x 77 x 25cm, 236 x 81 x 27cm và 216 x 66 x 18cm của anh T1 để trước hiên nhà anh T1. Do 03 tấm gỗ to, nặng nên K gọi điện thuê ông Nguyễn Văn T2 (Sinh năm: 1964; Trú tại thôn D, xã V, huyện Đ) chở. Ông T2 đồng ý. Khoảng 13h45’ cùng ngày, ông T2 điều khiển xe ba gác đến khu vực Tổ D, Thị Trấn Đ, huyện Đ thì được K chỉ đường, mở cổng cho vào nhà anh T1. K yêu cầu ông T2 chở 03 tấm gỗ trên về Khu Đ, thôn D, xã V, huyện Đ. Khi ông T2 hỏi thì được K cho biết số gỗ trên của K, chở về D, V để gia công. Do các khối gỗ nặng nên ông T2 gọi thêm Nguyễn Văn T3 (Sinh năm: 1985, là con trai ông T2) và Đặng Minh L1 (Sinh năm: 1989, hàng xóm nhà ông T2) đến hỗ trợ bốc xếp gỗ lên xe ba gác. Sau khi bốc xếp gỗ xong K đi trước dẫn đường cho ông T2 chở 03 tấm gỗ đến nhà anh Nguyễn Văn H1 (Sinh năm: 1981; Trú tại: Khu Đ, thôn D, xã V, huyện Đ - là anh vợ của K) gửi. Anh Hòa đồng ý (K không nói là tài sản lấy trộm của anh T1). K trả cho ông T2 400.000 đồng tiền công. Ông T2 trả cho anh L1, anh T3 mỗi người 100.000 đồng còn lại ông T2 hưởng 200.000 đồng. Chiều ngày 22/02/2024, anh Nguyễn Thế T1 về nhà phát hiện bị trộm cắp tài sản nên trình báo sự việc đến Công an Thị Trấn Đ, huyện Đ.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- Của Đỗ Trọng K:

+ 02 loa thùng màu đen nhãn hiệu Jarguar Lux 3.1, 400W.

+ 01 đầu vang cơ PS audio KX8

+ 01 đầu Smart Microphone

+ 01 cục đẩy công suất nhãn hiệu Crown Xli 1500

+ 01 tấm gỗ Sa mu dầu, kích thước 230x77x25cm

+ 01 tấm gỗ Sa mu dầu, kích thước 236x81x27cm

+ 01 tấm gỗ Sa mu dầu, kích thước 216x66x18cm

+ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, vỏ màu vàng, số máy: MNRL2LL/A, số seri: C39SCEL5HG02, trong tình trạng bị vỡ màn hình, bên trong lắp sim 0813725199.

- Của chị Nguyễn Thị L2 (Sinh năm: 1987; Trú tại: Tổ D, Thị Trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội): 01 USB bên trong chứa 06 video có liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra Trưng cầu giám định loại gỗ đối 03 tấm gỗ nêu trên tại bản Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp số 144 ngày 28/3/2024 của V rừng - V1 xác định: 03 tấm gỗ nêu trên đồng nhất một chủng loại gỗ, tên Việt Nam là Sa mu dầu.

Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đ có kết luận số 39a ngày 23/2/2024 và số 78 ngày 02/5/2023 kết luận:

- 02 loa thùng Jarguar Lux 3.1, 400W, màu đen trị giá 10.000.000 đồng

- 01 cục đẩy nhãn hiệu Crown Xli 1500, màu đen trị giá 2.000.000 đồng

- 01 đầu vang cơ nhãn hiệu PS audio KX-8, màu đen trị giá 1.500.000 đồng.

- 01 đầu Smart Microphone, không dây màu đen trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 tấm gỗ Sa mu dầu, kích thước 230x77x25cm trị giá 11.075.000 đồng

- 01 tấm gỗ Sa mu dầu, kích thước 236x81x27cm trị giá 12.900.000 đồng

- 01 tấm gỗ Sa mu dầu, kích thước 216x66x18cm trị giá 6.425.000 đồng

Tổng tài sản Nguyễn Trọng K2 trộm cắp của anh T1 là: **44.900.000 đồng**.

Đối với anh Nguyễn Văn T2, anh Nguyễn Văn T3 và anh Đặng Minh L1 có hành vi vận chuyển gỗ cho K2, anh Nguyễn Văn H1 cho K2 cất giấu gỗ, chị Nguyễn Thị H2 cho K2 số điện thoại của ông T2 nhưng không biết đó là tài sản do K2 phạm tội mà có, không bàn bạc thỏa thuận, không hứa hẹn trước nên không phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với vật chứng thu giữ của K2 02 loa thùng màu đen nhãn hiệu Jarguar Lux 3.1, 400W, 01 đầu vang cơ PS audio KX8, 01 đầu Smart Microphone, 01 cục đẩy công suất nhãn hiệu Crown Xli 1500 và 03 tấm gỗ Sa mu dầu quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh T1. Ngày 15/4/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả những tài sản trên cho anh T1. Anh T1 nhận lại tài sản không có ý kiến gì khác.

Đối với điện thoại di động Iphone 7 Plus, vỏ màu vàng, số máy: MNRL2LL/A, số seri: C39SCEL5HG02, bên trong lắp sim 0813725199 là tài sản cá nhân của K2. 01 USB bên trong chứa 06 video ghi lại hình ảnh có liên

quan đến vụ việc (Tạm giữ của chị L2) là vật chứng của vụ án, chị L2 không đề nghị nhận lại chuyển Toà án nhân dân huyện Đông Anh để giải quyết theo thẩm quyền.

Về dân sự: Anh Nguyễn Thế T1 không yêu cầu gì về bồi thường dân sự, anh T1 xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho anh và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đỗ Trọng K.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKSĐA ngày 31/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Đỗ Trọng K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

+ Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Trọng K theo tội danh và điều luật đã viện dẫn theo bản Cáo trạng số 129/CT-VKSĐA ngày 31/5/2024, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trọng K từ 24 tháng đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 56 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trao trả cho người bị hại là anh Nguyễn Thế T1, anh T1 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 Plus thu giữ của bị cáo Đỗ Trọng K. Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại số 0813725199. Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 USB thu giữ của chị Nguyễn Thị L2.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

+ Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Trọng K khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Trọng K tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Trong hai ngày 21 và 22/02/2024 Đỗ Trọng K đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Thế T1 cụ thể:

- Khoảng 14 giờ 00 ngày 21/02/2024, Đỗ Trọng K đã có hành vi trộm cắp 02 loa thùng Jarguar Lux 3.1, 400W; 01 cục đẩy nhãn hiệu Crown Xli 1500; 01 đầu vang cơ nhãn hiệu PS audio KX-8, tổng trị giá tài sản là 14.500.000 đồng của anh Nguyễn Thế T1 tại tổ D, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Khoảng 14 giờ 30 ngày 22/02/2024, Đỗ Trọng K đã có hành vi trộm cắp 03 tấm gỗ Sa mu dầu có kích thước lần lượt là 230 x 77 x 25cm, 236 x 81 x 27cm và 216 x 66 x 18cm, tổng trị giá tài sản là 30.400.000 đồng của anh Nguyễn Thế T1 tại tổ D, thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Tổng trị giá tài sản Khuyến trộm cắp của anh T1 trong hai ngày là **44.900.000 đồng**.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp qui định của pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tiền án tiền sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với của bị cáo:

- Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra truy tố cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả người bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã

hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện, tuy nhiên do sự thiếu hiểu biết, bị cáo cho rằng đây là tài sản của anh em ruột thịt trong gia đình nên bị cáo lấy về với mục đích để sử dụng. Do vậy nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên", tuy nhiên các lần phạm tội của bị cáo đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo lại được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện bị cáo đang được tại ngoại, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội có sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng để răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa chung và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Thế T1, anh T1 không có yêu cầu gì. Do vậy nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus vỏ màu vàng, số máy: MNRL2LL/A, số seri: C39SCEL5HG02 thu giữ của bị cáo Đỗ Trọng K là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 sim điện thoại số 0813725199 được lắp trong chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Đỗ Trọng K không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 chiếc USB tạm giữ của chị Nguyễn Thị L2, bên trong chứa 06 video ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ việc, là vật chứng của vụ án hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, chị L2 không đề nghị nhận lại, do vậy nên tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[9] Đối với ông Nguyễn Văn T2, anh Nguyễn Văn T3 và anh Đặng Minh L1 có hành vi vận chuyển gỗ cho K, anh Nguyễn Văn H1 cho K cất giấu gỗ; chị Nguyễn Thị H2 cho K số điện thoại của ông T2 nhưng không biết đó là tài sản do K phạm tội mà có, không bàn bạc thỏa thuận, không hứa hẹn trước nên không phạm tội, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự, về việc xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp qui định của pháp luật.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Trọng K** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

+ *Xử phạt*: Đỗ Trọng K 20 *(Hai mươi)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 *(Bốn mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Trọng K cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo - Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ ***Về hình phạt bổ sung:*** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus vỏ màu vàng, số máy: MNRL2LL/A, số seri: C39SCEL5HG02, trong tình trạng bị vỡ màn hình thu giữ của bị cáo Đỗ Trọng K.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại số 0813725199 thu giữ của bị cáo Đỗ Trọng K.

(Tang vật trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Đông Anh theo biên bản giao, nhậnđồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/6/2024).

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 chiếc USB thu giữ của chị Nguyễn Thị L2.

+ *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* án phí hình sự sơ thẩm.

+ *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thu Huyền

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *Cơ quan THA huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *CA TT.Đông Anh, H.Đông Anh, HN;*
- *UBND TT.Đông Anh, H.Đông Anh, HN;*
- *Bị cáo; Người bị hại;*
- *Lưu./.*